

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 09/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Văn Cần.

Ông: Vũ Văn Bính.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Phụng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Tòng Văn L – (tên gọi khác: Tòng Cao T), Sinh năm 1980 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn N (đã chết) và bà: Lò Thị L; có vợ là: Vàng Thị C sinh năm 1972; bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2002 con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2017, tạm giam từ ngày 22/12/2017; ngày 04/01/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang ở tại bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vàng Thị C – Sinh năm: 1972. Trú tại: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu “Có mặt”

Người làm chứng:

1/ Châu A C - Sinh năm: 1983. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt”.

2/ Cú A D - Sinh năm: 1991. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/12/2017, Tòng Văn L đi xe mô tô từ nhà ở bản P, xã T, huyện Tân Uyên xuống khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Hêrôin về sử dụng. Đến bản Noong Thăng, L mua được 01 gói Hêrôin bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh của người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch) với giá 200.000 đồng. Mua được Hêrôin, L lấy ra sử dụng một phần, số còn lại L mang về nhà, gói thêm mảnh giấy màu nâu rồi giấu gói Hêrôin vào bao chấu để trước cửa nhà không cho ai biết.

Đến chiều ngày 17/12/2017, Châu A C, sinh năm 1983, trú tại bản H, xã M, huyện Tân Uyên và Cú A D, sinh năm 1991, trú tại bản H, xã M, huyện Tân Uyên đến nhà Tòng Văn L hỏi mua Hêrôin. Do muốn có tiền để tiếp tục mua Hêrôin sử dụng nên L nhất trí bán gói Hêrôin với giá 200.000 đồng và bảo C, D đi trước lên đèo Khâu Giềng đợi. Sau khi nhận tiền L vào lấy gói Hêrôin giấu từ trước rồi lấy xe mô tô đi lên đèo Khâu Giềng gặp C và D. Đến chân đèo L gặp C và D đang đứng đợi ở ven đường, cả ba người đến một khe nước ven đường thuộc khu vực bản P, xã T, huyện T cách nhà L khoảng 2 km. Tại đây L đưa gói Hêrôin cho C, khi mở gói Hêrôin ra xem thì C có trích lại một phần trong gói Hêrôin L đưa không cho D và L biết. Phần còn lại C pha chế rồi chia cho cả ba người cùng nhau chích hết. Sau khi sử dụng xong Hêrôin C nhặt một nửa mảnh nilon màu xanh gói số Hêrôin mà C vừa trích lại cất vào ví, sau đó cả ba người đi về. Trên đường về C nói cho D biết việc C trích lại một ít trong gói Hêrôin mua được của L mục đích để sử dụng.

Đến 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, Công an huyện Tân Uyên bắt quả tang Châu A C đang có hành vi tàng trữ 01 gói Hêrôin bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh có trọng lượng 0,03 gam.

Tại kết luận giám định số 75 ngày 31/12/2017, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu Kết luận: Chất bột khô, màu trắng đục, vón cục thu giữ của Châu A C gửi đến giám định là Hêrôin.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, tại khe nước thuộc bản P, xã T, huyện Tân Uyên: Tại vị trí giữa khe nước cách đường quốc lộ 20m phát hiện thu giữ 01 mảnh giấy màu nâu và 02 mảnh nilon màu xanh; tại vị trí số 2, cách vị trí số 1 về phía Tây Nam 1,2m phát hiện 01 xilanh màu trắng dung tích 10ml các vật chứng trên là do L, C và D bỏ lại sau khi cùng nhau sử dụng Hêrôin

Kết quả kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, gắn sim thuê bao 01693750839 thu giữ của Tòng Văn L và biên bản kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, vỏ màu vàng gắn sim thuê bao 0946135963 thu giữ

của Châu A C là hoàn toàn phù hợp với lời khai của C và L về thời gian và nội dung C và L trao đổi với nhau để mua bán Hêrôin

Vật chứng của vụ án gồm: 0,03 gam Hêrôin đã gửi giám định; 01(Một) xe mô tô BKS: 25U1 – 054.37 màu sơn xe xanh, đen, bạc; nhãn hiệu HONDA, số khung: 300813; số máy: 5300908 xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Tòng Văn L và bà Vàng Thị C; Sinh năm: 1972; HKTT: Bản P, xã T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vợ của Tòng Văn L). Việc Tòng Văn L sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Vàng Thị C không biết. Nên ngày 19/01/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho đồng chủ sở hữu hợp pháp là bà Vàng Thị C.

Đối với 01 mảnh nilon màu xanh Châu A C sử dụng để gói số hêrôin mà, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu nâu và 01 xi lanh dung tích 10ml thu giữ tại hiện trường; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model: 1280, IMEL: 355862/01/611584/6, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Tòng Văn L; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, model: L800, IMEL: 860794027437034, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (một) ví giả da màu nâu, có chữ “BOSS HUGO” thu giữ của Châu A C. Số vật chứng trên tài vật, tài sản bị can L và đối tượng C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Tân Uyên. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của BLTTHS.

Trong quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 08/KSĐT-MT, ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo Tòng Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản gì đáng giá và đảm nhiệm chức vụ gì.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh Châu A C sử dụng để gói số hêrôin, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu nâu và 01 xi lanh dung tích

10ml thu giữ tại hiện trường; 01 (một) ví giả da màu nâu, có chữ “BOSS HUGO” thu giữ của Châu A C

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model: 1280, IMEL: 355862/01/611584/6, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Tòng Văn L; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, model: L800, IMEL: 860794027437034, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Số vật chứng trên tài vật, tài sản bị can L và đối tượng C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 16/12/2017 bị cáo đi từ nhà tại bản P, xã T, huyện Tân Uyên xuống bản Noong Thẳng xã Phúc Than, huyện Tân Uyên mua được một gói Hêrôin với giá 200.000 đồng, bị cáo đã lấy ra sử dụng một nửa, còn lại cất giấu tại nhà. Chiều ngày 17/12/2017 có Châu A C và Cứ A D đến nhà bị cáo hỏi mua Hêrôin để sử dụng, bị cáo nhất trí bán Hêrôin cho C và D với giá 200.000 đồng và hẹn giao Hêrôin trên đèo Khau Giềng, thuộc xã T. Bị cáo đã mang số Hêrôin của mình có bán cho C và D và được cùng nhau sử dụng chung. Bị cáo khai nhận đã được hưởng lợi số Hêrôin đã sử dụng khoảng 100.000 đồng và được cùng sử dụng với C và D. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tân Uyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt nam, hiểu biết pháp luật lẽ ra bị cáo phải làm gương tuyên truyền cho người dân tác hại của ma túy nhưng vì ham chơi đua đòi, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã mắc vào tệ nạn ma túy gây ảnh hưởng xấu cho xã hội. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghiện chất ma túy, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số Hêrôin, Tòng Văn L khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch với giá 200.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Châu A C và Cứ A D, là người mua Hêrôin của L, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã thu giữ của C 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,03 gam. C và D chưa có tiền án, tiền sự, số Hêrôin không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 25U1-054.37 thu giữ của Tòng Văn L, xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo và vợ là Vàng Thị C, khi bị cáo lấy xe đi dạo dịch mua bán Hêrôin chị C không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Vàng Thị C là phù hợp, đúng quy định.

Vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh nilon màu xanh Châu A C sử dụng để gói số hêrôin mà, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu nâu và 01 xi lanh dung tích 10ml thu giữ tại hiện trường; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model: 1280, IMEL: 355862/01/611584/6, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Tòng Văn L; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, model: L800, IMEL: 860794027437034, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (một) ví giả da màu nâu, có chữ “BOSS HUGO” thu giữ của Châu A C. Số vật chứng trên tài vật, tài sản bị can L và đối tượng C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đối với 01 mảnh nilon màu xanh Châu A C sử dụng để gói số hêrôin mà, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu nâu và 01 xi lanh dung tích 10ml; 01 (một) ví giả da màu nâu, có chữ “BOSS HUGO” thu giữ của Châu A C xác định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model: 1280, IMEL: 355862/01/611584/6, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Tòng Văn L; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, model: L800, IMEL: 860794027437034, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Xác định là vật các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Tòng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015; điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106; điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn L 30 (ba mươi) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2017 đến ngày 04/01/2018 là 17 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 29 (hai chín) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thụ hình.

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh Châu A C sử dụng để gói số hêrôin mà, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu nâu và 01 xi lanh dung tích 10ml; 01 (một) ví giả da màu nâu, có chữ “BOSS HUGO” thu giữ của Châu A C.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model: 1280, IMEL: 355862/01/611584/6, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Tòng Văn L; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, model: L800, IMEL: 860794027437034, vỏ màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Về án phí: Buộc bị cáo Tòng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- THA dân sự;
- CA; Trại giam.
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- UBKT Huyện ủy Tân Uyên;
- Lưu HS - TA.

Dương Thanh Bắc